

Số: 3670 /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội
thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa**

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3033/QĐ-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 9861/TTr-SYT ngày 01 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu nội dung thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao Sở Y tế xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo nguyên tắc “một xuyên suốt, 6 rõ” gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử, *trước ngày 07/10/2026*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/10/2026.

Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Anh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày / /2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên TTHC (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>Thủ tục hành chính cấp xã</i>				
	<i>Lĩnh vực bảo trợ xã hội</i>				
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.
2	Thực hiện trợ cấp xã hội và nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn;	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.

	duỡng hằng tháng		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính)</i> .		
3	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính)</i>.	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.
<i>Thủ tục hành chính của cơ quan khác</i>					
4	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp để chăm sóc, nuôi dưỡng và hoàn thiện các thủ tục theo quy định	Cơ sở trợ giúp xã hội	Không	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.

II. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục hành chính tại Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên TTHC (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí , lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
<i>Thủ tục hành chính cấp xã</i>						
<i>Lĩnh vực bảo trợ xã hội</i>						
1	<i>Thực hiện trợ cấp ưu đãi xã hội (1.014027)</i>	<i>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp ưu đãi xã hội. - <i>Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.</i>	- Tên TTHC; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
2	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi xã hội	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn ;	Không	- Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp ưu đãi xã hội.	- Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai - Căn cứ pháp lý.

	(1.014028)		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).		- <i>Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.</i>	
--	------------	--	---	--	--	--

III. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Bãi bỏ 05 TTHC tại Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	Thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp xã		
1	2.000286.000.00.00.H56	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.
2	2.000282.H56	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	
3	2.000477.000.00.00.H56	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	
	Thủ tục hành chính cấp xã		
4	1.001776.000.00.00.H56	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội
5	1.001731.000.00.00.H56	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	